

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VĂN QUAN  
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2020/HS-ST  
Ngày 28 - 5 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN QUAN, TỈNH LẠNG SƠN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Thu Hương

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông La Anh Thái

Bà Lành Thị Huệ

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Công Chung – Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2020 tại Nhà đa năng Trường Trung học cơ sở thị trấn Văn Quan, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn, Tòa án nhân dân huyện Văn Quan xét xử lưu động sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Nông Văn T, sinh ngày 16 tháng 8 năm 1989 tại xã Vĩnh Lại (nay là thị trấn Văn Quan), huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi cư trú: Thôn B, thị trấn V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn M, sinh năm 1957 (đã chết) và bà Hà Thị H, sinh năm 1953; có vợ Vi Thị T, sinh năm 1989 và 03 con, một con sinh năm 2013, một con sinh năm 2018, một con sinh năm 2019; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ từ ngày 26/02/2020, tạm giam từ ngày 29/02/2020 tại nhà tạm giữ Công an huyện V, tỉnh Lạng Sơn đến nay. Có mặt.

***- Người chứng kiến:*** Ông Hứa Văn C. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 26/02/2020, tại đường liên thôn N, thị trấn V, huyện V, Công an huyện Văn Quan bắt quả tang Nông Văn T đang tàng trữ trái phép 02 (hai) gói giấy kẻ ô ly chứa chất bột màu trắng, 01 gói Nông Văn T ngậm trong miệng, 01 gói rơi dưới đất tại vị trí Nông Văn T đứng. Nông Văn T khai nhận chất bột màu trắng có trong 02 gói giấy kẻ ô ly nêu trên là ma túy Heroine. Nông Văn T mua về để sử dụng. Công an huyện Văn Quan đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ của Nông Văn T 02 (hai) gói giấy kẻ ô ly, bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 (một) điện thoại di động màu đen, mặt trước và sau có chữ Mobistar; 01 Chứng minh nhân dân số 082049801 mang tên Nông Văn T. Cùng ngày, Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Quan tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nông Văn T nhưng không thu giữ thêm đồ vật, tài liệu gì.

Tại Kết luận giám định số 95/KL-PC09 ngày 28/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: “*Chất bột màu trắng (thu giữ của Nông Văn T) có trong 02 gói giấy gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,162 gam (đã trừ bì)*”.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Nông Văn T khai nhận: Bị cáo sử dụng ma túy từ năm 2012, bị cáo thường đi mua ma túy với những người không quen biết tại khu vực cửa khẩu Tân Thanh, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn, mỗi lần bị cáo mua ma túy từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng. Lần gần đây nhất là khoảng 19 giờ 00 phút ngày 25/02/2020, Nông Văn T đón xe ô tô khách từ nhà đi lên cửa khẩu Tân Thanh để vác hàng thuê. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 25/02/2020, khi đến cửa khẩu Tân Thanh, bị cáo gặp và đưa 200.000 đồng cho một người đàn ông khoảng 40 - 50 tuổi (không biết tên, địa chỉ), nhờ đi mua hộ ma túy. Người đó đồng ý và cầm tiền đi, khoảng 20 phút sau thì quay lại và đưa cho bị cáo 02 gói giấy nhỏ bên trong chứa ma túy heroine, bị cáo cầm ma túy và trả 40.000 đồng tiền công cho người đó. Sau đó, bị cáo lấy một ít ma túy trong một gói để sử dụng bằng hình thức chích vào ven tay, số còn lại bị cáo gói lại, cất vào túi áo và đi vác hàng thuê. Khoảng 06 giờ 00 phút sáng ngày 26/02/2020, sau khi vác hàng xong, bị cáo đón xe khách từ cửa khẩu Tân Thanh đi về nhà. Đến 16 giờ 00 phút cùng ngày, bị cáo định sử dụng ma túy nên cầm ma túy trên tay, đi bộ từ nhà sang thôn N, thị trấn V mua bơm kim tiêm về để sử dụng ma túy thì gặp lực lượng Công an. Nông Văn T sợ quá nên nhét cả hai gói ma túy vào miệng nhưng 01 gói bị rơi ra nên bị cáo thả xuống đất tại vị trí đứng, bị lực lượng công an bắt quả tang cùng tang vật.

Đối với người đàn ông đi mua hộ ma túy cho Nông Văn T tại khu vực cửa khẩu Tân Thanh, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn do không có đủ thông tin nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để điều tra xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 09/CT-VKSVQ ngày 15/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nông Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Đối với chiếc điện thoại di động bàn phím màu đen, mặt trước và sau có chữ Mobistar, bị cáo khai nhận là điện thoại cá nhân của bị cáo

dùng để liên lạc hàng ngày với gia đình, không dùng để liên lạc mua ma túy. Người chứng kiến Hứa Văn C có mặt tại phiên tòa thừa nhận được chứng kiến cơ quan điều tra bắt quả tang Nông Văn T tàng trữ trái phép 02 gói ma túy và thu giữ tang vật như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nông Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nông Văn T từ 20 tháng đến 25 tháng tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo do bị cáo sống phụ thuộc gia đình, không có tài sản riêng, không có thu nhập. Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu để tiêu hủy 0,129 gam ma túy Heroine còn lại sau giám định. Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động bàn phím màu đen, mặt trước và sau có chữ Mobistar, máy cũ đã qua sử dụng; 01 Chứng minh nhân dân số 082049801 mang tên Nông Văn T do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 26/02/2020, tại thôn N, thị trấn V, huyện V, Công an huyện Văn Quan đã bắt quả tang Nông Văn T đang tàng trữ trái phép 0,162 gam ma túy Heroine được đựng trong 02 gói giấy kẻ ô ly. Nguồn gốc số ma túy trên Nông Văn T nhờ một người đàn ông không quen biết ở khu vực cửa khẩu Tân Thanh, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn mua giúp với số tiền 200.000 đồng, bị cáo mua về để sử dụng cho bản thân. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nông Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan truy tố bị cáo Nông Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét về nhân thân, thấy rằng bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật nhưng là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2012 đến nay nên không được coi là có nhân thân tốt.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt, xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, vi phạm quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất ổn định an ninh trật tự tại địa phương. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo để sử dụng cho bản thân là nguồn gốc phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Mặc dù bị cáo đã nghiện ma túy từ năm 2012, có thời gian tự cai nghiện bằng uống thuốc thay thế Methadone nhưng chỉ uống thuốc được 02 tháng thì bị cáo lại bỏ để tiếp tục sử dụng ma túy, không quyết tâm cai nghiện. Bởi vậy, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm và để bị cáo cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung là phạt tiền, qua xác minh tại địa phương, bị cáo Nông Văn T là đối tượng nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với người đàn ông đã đi mua ma túy giúp bị cáo ở khu vực cửa khẩu Tân Thanh, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn do không có đầy đủ thông tin, Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh để xử lý trong vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng chưa xử lý trong vụ án: Đối với 0,129 gam ma túy Heroine còn lại sau giám định được đựng trong 01 gói giấy trong 01 (Một) phong bì thư niêm phong là vật nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 (một) điện thoại di động bàn phím màu đen, mặt trước và sau có chữ Mobistar, máy cũ đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo được xác định là điện thoại bị cáo liên lạc hàng ngày, không sử dụng để liên lạc mua ma túy và 01 Chứng minh nhân dân số 082049801 mang tên Nông Văn T là giấy tờ tùy thân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan về tội danh, mức hình phạt và các nội dung khác của vụ án là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nông Văn T 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 26/02/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

\* Tịch thu để tiêu hủy: 0,129 gam ma túy Heroine còn lại sau giám định được đựng trong 01 gói giấy trong 01 phong bì thư (cũ) niêm phong đựng mẫu vật của Nông Văn T sau giám định có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh Hà và có các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh tại phần giáp lai mới.

\* Trả lại cho bị cáo Nông Văn T: 01 (một) điện thoại di động bàn phím màu đen, mặt trước và sau có chữ Mobistar, máy cũ đã qua sử dụng; 01 Chứng minh nhân dân số 082049801 mang tên Nông Văn T do Công an tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 27/6/2005.

*(Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15/4/2020).*

4. Án phí: Bị cáo Nông Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Thị Thu Hường**

